ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1599 /QĐ-UBND	*Huế, ngày 03 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thuộc Sở Tư pháp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Huế về việc thành lập và tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố;

Căn cứ Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Uỷ ban nhân dân thành phố Huế về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thành phố Huế;

Căn cứ Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc tổ chức lại Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thuộc Sở Tư pháp thành phố Huế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1318/TTr-SNV ngày 26 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước (viết tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp thành phố Huế, thực hiện chức năng cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí cho người được trợ giúp pháp lý trong vụ việc trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong tiếp cận công lý và bình đẳng trước pháp luật.

Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý về hoạt động, tổ chức, vị trí việc làm, số lượng người làm việc của Sở Tư pháp, đồng thời, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật.

Trung tâm có tư cách pháp nhân, có trụ sở, tài khoản và con dấu riêng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017, cụ thể:

a) Thực hiện trợ giúp pháp lý bằng các hình thức tham gia tố tụng, tư vấn pháp luật, đại diện ngoài tố tụng trong các lĩnh vực trợ giúp pháp lý được quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Trợ giúp pháp lý;

b) Đề nghị cơ quan, tổ chức có liên quan phối hợp, cung cấp thông tin, tài liệu về vụ việc trợ giúp pháp lý và phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện công tác truyền thông về trợ giúp pháp lý;

c) Bồi thường thiệt hại do lỗi của người thuộc tổ chức mình gây ra trong khi thực hiện trợ giúp pháp lý;

d) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo, truyền thông về trợ giúp pháp lý;

e) Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về các vấn đề liên quan đến giải quyết vụ việc trợ giúp pháp lý;

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về trợ giúp pháp lý ủy quyền hoặc yêu cầu.

2. Xây dựng và triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác dài hạn, 5 năm và hàng năm của Trung tâm; tham gia xây dựng kế hoạch, quy hoạch phát triển dài hạn, 5 năm trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý theo yêu cầu của Sở Tư pháp.

3. Chủ động rà soát, nghiên cứu đề xuất để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy trình, thủ tục trong hoạt động trợ giúp pháp lý nhằm đáp ứng

yêu cầu cải cách thủ tục hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động trợ giúp pháp lý.

4. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, số lượng người làm việc, tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao theo phân cấp và quy định của pháp luật.

5. Chấp hành sự quản lý, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; thực hiện nghĩa vụ tài chính và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện việc tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo về trợ giúp pháp lý theo thẩm quyền.

7. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật đối với đơn vị sự nghiệp công lập hoặc do Giám đốc Sở Tư pháp giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo: Trung tâm có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

Giám đốc Trung tâm phải là Trợ giúp viên pháp lý.

a) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm và là người đại diện theo pháp luật của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tư pháp và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm;

b) Phó Giám đốc Trung tâm phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Trung tâm phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm về kết quả công tác được giao; thay mặt Giám đốc Trung tâm giải quyết các công việc của Trung tâm khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt theo sự phân công;

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Trung tâm có Trợ giúp viên pháp lý, chuyên viên hỗ trợ nghiệp vụ và người lao động.

Điều 4. Số lượng người làm việc và cơ chế tài chính

1. Số lượng người làm việc:

Số lượng người làm việc thực hiện trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc được giao.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức của Trung tâm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Lãnh đạo Trung tâm có trách nhiệm xây dựng Đề án vị trí việc làm hoặc điều chỉnh Đề án vị trí việc làm (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Việc tuyển dụng, sử dụng, bố trí viên chức và người lao động thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố về phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và quy định pháp luật hiện hành.

2. Cơ chế tài chính

Thực hiện cơ chế tài chính áp dụng đối với loại hình đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm: chỉ đạo rà soát, hoàn thiện bản mô tả công việc và khung năng lực theo danh mục vị trí việc làm, hạng chức danh nghề nghiệp gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung theo quy định; chỉ đạo Trung tâm xây dựng phương án tự chủ về tài chính, gửi Sở Tài chính có ý kiến, trên cơ sở ý kiến của Sở Tài chính, Sở Tư pháp trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt theo quy định; thực hiện bố trí, sắp xếp viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền theo phân cấp quản lý và quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Các Sở: Nội vụ, Tài chính và các cơ quan có liên quan căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn tổ chức thực hiện Quyết định này đảm bảo quy định.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2168/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước trực thuộc Sở Tư pháp.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Huế; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp; Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 7;
- Ban Thường vụ Đảng ủy UBND thành phố (b/c);
- UBND thành phố: CT, các PCT;
- VP UBND thành phố: CVP, các PCVP;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, NVTC.

CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Nguyễn Văn Phương